

Bản án số: 105/2018/HSST

Ngày 01 tháng 11 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vi Thị Khiếu

Bà Lô Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án đưa vụ án ra xét xử số: 116/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Kha Văn N**; tên gọi khác: Kha Văn C; sinh ngày 18/8/1996; Nơi cư trú: bản XT, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha Văn B và bà Vi Thị T; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 20/6/2018 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

2. Họ và tên: **Lương Văn L**; tên gọi khác: không; sinh ngày 17/9/1999; Nơi cư trú: Bản XT, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 08/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Bạch M và bà Vọng Thị G (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 18/6/2018 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Lê Công Thiết - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Kha Văn B, sinh năm 1970; Trú tại bản XT, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Có mặt;

- Người làm chứng: Anh Lô Trung Tuyển, sinh năm 1992; trú tại: bản X, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 18/6/2018, Kha Văn N điều khiển xe máy của gia đình biển kiểm soát 37K1-117.00 đi từ nhà đến khu vực khe Tôm thuộc bản XT, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, Kha Văn N gặp một người đàn ông không quen biết rồi hỏi và mua của người đàn ông này 02 (hai) gói hêrôin với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Mua hêrôin xong, Kha Văn N lấy 01 (một) gói ra để sử dụng, gói còn lại cất dấu vào trong người rồi đi về. Khi Kha Văn N về qua nhà Lương Văn L tại bản XT, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì Lương Văn L hỏi: “*Có hêrôin bán không?*”, Nhuận trả lời: “*Có*”. Sau đó, Kha Văn N chở Lương Văn L đến ngôi nhà hoang trong bản, tại đây Lương Văn L đưa cho Kha Văn N 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), Kha Văn N cầm tiền rồi đưa lại cho Lương Văn L 01 (một) gói hêrôin. Sau khi Kha Văn N bán gói hêrôin cho Lương Văn L xong cả hai ra lấy xe về thì bị Tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang Lương Văn L khi đang có hành vi cất dấu 01 (một) gói chất màu trắng (nghỉ là hêrôin), thu giữ 01 (Một) gói chất màu trắng và 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA-EXCITER màu xanh đen, biển kiểm soát 37K1-117.00. Trong quá trình bắt giữ, lợi dụng sơ hở Kha Văn N đã trốn thoát, đến ngày 20/6/2018 Kha Văn N ra đầu thú.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 19/6/2018 đã xác định số chất màu trắng (nghỉ là hêrôin) thu giữ của Lương Văn L có khối lượng là 0,1g (Không phải một gam). Hội đồng niêm phong đã tiến hành trích mẫu gửi giám định.

Kết luận giám định số 853/KL-PC54(MT) ngày 22/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: “Mẫu chất màu trắng thu giữ của Lương Văn L gửi tới giám định là ma túy (hêrôin)”.

Cáo trạng số: 103/VKS-HS ngày 16/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đã truy tố Lương Văn L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố Kha Văn N về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Kha Văn N khai mua ma túy về mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, cụ thể đã bán cho Lương Văn L 01 gói hêrôin với giá 50.000 đồng. Lương Văn L khai mua ma túy về để sử dụng. Riêng Kha Văn N còn khai thêm việc bị cáo sử dụng xe máy của gia đình đi mua ma túy thì các thành viên khác trong gia đình không ai biết.

Cũng tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ

luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Kha Văn N từ mức án tù từ 24 (Hai mươi bốn) đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lương Văn L mức án tù từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tới hoàn cảnh của các bị cáo sinh sống ở vùng sâu, vùng xa nên nhận thức về pháp luật và xã hội có phần hạn chế, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xử phạt bị cáo một mức án nhẹ nhất theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, ông Kha Văn Bình trình bày: Việc bị cáo Kha Văn N con ông sử dụng xe máy nhãn hiệu YAMAHA-EXCITER màu xanh đen, biển kiểm soát 37K1-117.00 của gia đình để đi mua bán ma túy nhưng các thành viên khác trong gia đình không ai biết, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe đó cho gia đình ông.

Các bị cáo nói lời sau cùng đều thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo Kha Văn N và Lương Văn L tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, đúng như nội dung bản cáo trạng đã quy kết. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

- Vào hồi 10 giờ 50 phút, ngày 18/6/2018, tại khu vực bản XT, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An, bị cáo Kha Văn N đã có hành vi bán cho Lương Văn L 01 (một) gói hêrôin có khối lượng 0,1g (không phẩy một gam) thu lợi bất chính số tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), vì vậy hành vi đó của bị cáo Kha Văn N đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”.

- Vào khoảng 11 giờ ngày 18/6/2018, tại khu vực bản XT, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An, Lương Văn L bị bắt quả tang khi đang có hành vi cất dấu, tàng trữ 0,1g (Không phẩy một gam) hêrôin với mục đích là để sử dụng, hành vi đó của bị cáo Lương

Văn L đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a)

c) *Hêrôin có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam .”*

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội các bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng làm mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, nhưng bị cáo Kha Văn N vẫn bất chấp pháp luật để mua bán trái phép, bị cáo Lương Văn L cũng bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép. Hành vi đó của các bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, do đó phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng xét thấy, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Thấy rằng các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Trong vụ án này còn có người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Kha Văn N, tuy nhiên quá trình điều tra chưa xác minh được tên tuổi và địa chỉ nên cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý.

[5] Về vật chứng vụ án: Số ma túy hêrôin đã thu giữ của các bị cáo sau khi trích gửi giám định thì số còn lại là 0,05g (Không phải không năm gam) hêrôin, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần phải tịch thu tiêu hủy; Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA-EXCITER màu xanh đen, biển kiểm soát 37K1-117.00 quá trình điều tra xác định được chiếc xe máy trên là tài sản chung của gia đình bị cáo Kha Văn N, việc bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội gia đình không ai biết vì vậy cần trả lại xe cho đại diện gia đình bị cáo là ông Kha Văn B (bố ruột bị cáo Kha Văn N).

- Đối với số tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) mà Kha Văn N đã bán ma túy cho Lương Văn L đây là tiền có được do phạm tội mà có, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết nên cần phải truy thu để nộp ngân sách Nhà nước;

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều đúng hợp pháp và đúng quy định.

[7] Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Kha Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Kha Văn N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ bị bắt (ngày 20/6/2018).

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Lương Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lương Văn L 12 (Mười hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ bị bắt (ngày 18/6/2018).

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư đã được niêm phong bên trong có chứa 0,05g (Không phải không năm gam) êrôin đã thu giữ của bị cáo Lương Văn L;

- Trả lại cho ông Kha Văn Bình (sinh năm 1970; Trú tại bản XT, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA-EXCITER màu xanh đen, biển kiểm soát 37K1-117.00.

Các vật chứng trên hiện có tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 8 giờ 00 phút ngày 17/9/2018.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Truy thu của bị cáo Kha Văn N số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước;

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu nộp án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Kha Văn N và Lương Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên bố: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/11/2018). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/11/2018)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc